

Số: 70/2022/QĐST-HNGĐ

K, ngày 20 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 116/2022/TLST-HNGĐ ngày 24/5/2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị N, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào các Điều 144; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/7/2022;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trịnh Thị N và anh Lê Văn H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị Trịnh Thị N và anh Lê Văn H có 02 con chung tên Lê Yến N, sinh ngày 08/02/1998 và Lê Yến V, sinh ngày 27/12/2010. Hiện con N đã thành niên, có khả năng lao động và tự lập được nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hai đương sự tự nguyện thống nhất giao con Vy cho chị Trịnh Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng: Do chị N không yêu cầu nên anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu người không trực tiếp nuôi con không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Chị Trịnh Thị N và anh Lê Văn H tự thỏa thuận giải quyết với nhau nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về nợ chung:** Chị Trịnh Thị N và anh Lê Văn H không có nợ chung nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Các đương sự tự nguyện thỏa thuận chị Trịnh Thị N chịu toàn bộ án phí sơ thẩm về việc Ly hôn là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003503 ngày 24/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai, chị N được hoàn trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã Bắc Lương, Thọ Xuân, Thanh Hóa (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện K;
- Luu HSVA,VTTA.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Ngọc**